TAND HUYỆN THIỆU HOÁ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH THANH HOÁ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------
Số: 06/2018/QĐST- HNGĐ	*Thiệu Hóa, ngày 23 tháng 01 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số161/2017/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 Giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, Sinh năm 1970.

HKTT: Tiểu khu 11 Thị trấn Vạn Hà huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá

Bị đơn: Anh Trịnh Văn L, Sinh năm 1968.

HKTT: Tiểu khu 11 Thị trấn Vạn Hà huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụmg dân sự; Điều 55, luật hôn nhân gia đình Việt Nam; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Luật phí và Lệ phí; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Đoạn a điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018. Về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số số161/2017/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị T và anh Trịnh Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Con chung đã trưởng thành chị Lê Thị T và anh Trịnh Văn L không đề nghị giải quyết

Về tài sản: Chị T và anh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí**:** Chị Lê Thị T và anh Trịnh Văn L thống nhất chị Lê Thị T nộp án phí ly hôn là 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Án phí chia tài sản: Chị Lê Thị T rút yêu cầu chia tài sản trả lại tiền tạm ứng án phí chia tài sản cho chị T.

Tiền tạm ứng án phí ly hôn và chia tài sản chị Lê Thị T đã nộp theo biên lai số AA/2014/0001292 ngày 19 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá số tiền là 5.800.000đ được trừ vào án phí, trả lại tiền tạm ứng án phí còn thừa cho chị lê Thị T số tiền là 5.650.000đ (Năm triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA
Thẩm phán

Lê Văn Hà

Nơi nhận
- *Các đương sự.*
- *VKS huyện Thiệu Hoá.*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.*
- *Thi hành án để thi hành.*
- *Giám đốc án.*
- *Lưu hồ sơ.*

TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ

Số: 06/2018/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thiệu Hóa, ngày 23 tháng 01 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số161/2017/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 Giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, Sinh năm 1970.

HKTT: Tiểu khu 11 Thị trấn Vạn Hà huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá

Bị đơn: Anh Trịnh Văn L, Sinh năm 1968.

HKTT: Tiểu khu 11 Thị trấn Vạn Hà huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụmg dân sự; Điều 55, luật hôn nhân gia đình Việt Nam; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Luật phí và Lệ phí; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Đoạn a điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018. Về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số số161/2017/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị T và anh Trịnh Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Con chung đã trưởng thành chị Lê Thị T và anh Trịnh Văn L không đề nghị giải quyết

Về tài sản: Chị T và anh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí**:** Chị Lê Thị T và anh Trịnh Văn L thống nhất chị Lê Thị T nộp án phí ly hôn là 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Án phí chia tài sản: Chị Lê Thị T rút yêu cầu chia tài sản trả lại tiền tạm ứng án phí chia tài sản cho chị T.

Tiền tạm ứng án phí ly hôn và chia tài sản chị Lê Thị T đã nộp theo biên lai số AA/2014/0001292 ngày 19 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá số tiền là 5.800.000đ được trừ vào án phí, trả lại tiền tạm ứng án phí còn thừa cho chị lê Thị T số tiền là 5.650.000đ (Năm triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA
Thẩm phán

Lê Văn Hà

Nơi nhận
- *Các đương sự.*
- *VKS huyện Thiệu Hoá.*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.*
- *Thi hành án để thi hành.*
- *Giám đốc án.*
- *Lưu hồ sơ.*